TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 198/2022/HSST
Ngày 12/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 221/2022/TL- HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Minh H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15/9/1997. Nơi ĐKHKTT: Xóm NM, xã PC, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Ư, đã chết và bà Trương Thị L; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1990, Có đơn xét xử vắng mặt

Trú tại: Tổ 14, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Hồng V, sinh năm 1975, vắng mặt.

2. Chị Đoàn Thị Lan P, sinh năm 1991, vắng mặt.

Đều trú tại: Tổ 09, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

3. Chị Nguyễn Thị Quỳnh H1, sinh năm 1990, vắng mặt.

Trú tại: Tổ 09, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/7/2022, Vũ Minh H bắt xe bus từ ngã tư Phổ Yên đến khu vực đường tròn trung tâm thành phố Thái Nguyên thì xuống xe. H đi bộ lang thang quanh khu vực thành phố Thái Nguyên, mục đích xem nhà ai có sơ hở sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến cửa hàng làm tóc Tuyết Hiền Hoa thuộc tổ 9, phường TD, thành phố TN, H phát hiện phía trước bên trái của cửa hàng đang dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, BKS: 20B1-882.17, số máy 420179, số khung: 420218 (là xe của chị Trần Thị T), xe không có ai trông giữ và chìa khóa điện của xe vẫn cắm ở ổ khóa. H quan sát xung quanh không thấy có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. H đi loanh quanh chiếc xe mô tô khoảng 15 phút thấy không có ai trông giữ xe nên lén lút tiếp cận chiếc xe mô tô, một tay H giữ ở tay lái phía trước bên trái, một tay còn lại H giữ ở tay nắm phía sau của xe và dắt lùi lại được 01 mét thì phát hiện thấy bánh trước của xe mô tô có khóa bằng khóa kim loại chữ U. Trong lúc H đang loay hoay tìm cách mở khóa xe thì chị Trần Thị T đang gội đầu cho khách ở trong quán nhìn thấy xe bị lùi về phía sau, nghi ngờ có kẻ gian lấy trộm xe nên chị chạy ra thì bắt quả tang H đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị T. Chị T tri hô mọi người bắt giữ H lại. Lúc này, tổ công tác của Công an phường Túc Duyên đang tiến hành tuần tra tại khu vực tổ 9, phường TD, thành phố TN nên đã phối hợp cùng người dân khống chế, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 191 ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên định giá: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, số máy: 7420179, số khung: 420218 có trị giá 5.880.000đ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, số máy: 7420179, số khung: 420218; 01 khóa hình chữ U bằng kim loại đã qua sử dụng. Hiện số vật chứng trên đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị T quản lý và sử dụng.

Về phần dân sự: Chị Trần Thị T không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì đối với Vũ Minh H.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 236/QĐ-VKSTPTN ngày 29/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vũ Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Minh H khai nhận do không có việc làm, không có tiền tiêu nên khoảng 16 giờ ngày 07/7/2022, khi nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 20B1-882.17 của chị Trần Thị T không có người trông coi, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp nhưng mới dắt xe đi được 01m thì bị bắt quả tang . Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố, thừa nhận đúng người, đúng tội, không có oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung quyết định truy tố đồng thời đề nghị tuyên xử bị cáo Vũ Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Vũ Minh H từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố đều hợp pháp, đúng trình tự quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị hại chị Trần Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra chị T và những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ rõ ràng, việc vắng mặt những người tham gia tố tụng này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án và phù hợp quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 07/7/2022, tại cửa hàng làm tóc Tuyết Hiền Hoa thuộc tổ 9, phường TD, thành phố TN, Vũ Minh H có hành vi lợi dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, BKS: 20B1-882.17, của chị Trần Thị T không có ai trông giữ và chìa khóa điện của xe vẫn cắm ở ổ khóa nên đã có hành vi lén lút tiếp cận định chiếm đoạt chiếc xe của chị T. Khi dắt lùi lại được 01 mét, đang loay hoay tìm cách mở khóa xe thì bị chị Trần Thị T phát hiện phối hợp cùng mọi người bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật.

Nội dung điều Điều 173 BLHS như sau: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu sài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị chưa có tiền án, tiền sự, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo có phần nghiêm khắc.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20B1-882.17 và 01 khóa hình chữ U bằng kim loại đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị T.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 38BLHS. Xử phạt Vũ Minh H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH;
- Lưu hồ sơ;

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân